

Ngày soạn:

Ngày dạy:

TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYẾN

PPCT: Tiết 1,2,3,4

NỘI DUNG: HỘI HOA 10

BÀI 1: KHÁI QUÁT VỀ NGHỆ THUẬT HỘI HOA

(4 Tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức:

Giới thiệu nghệ thuật hội họa qua một số tác phẩm , đặc điểm của hội họa thông qua các thể loại chính.

2. Năng lực:

- Biết được khái quát về nghệ thuật hội họa.
- Nhận biết được đặc điểm của hội họa thông qua các thể loại chính.
- Xác định được tên gọi và dấu hiệu nhận biết của tác phẩm hội họa .
- Nhận xét , trao đổi, viết bài luận thể hiện hiểu biết của bản thân về nghệ thuật hội họa.

3. Phẩm chất:

- Có hiểu biết ban đầu về một số nội dung liên quan đến đặc điểm của nghệ thuật hội họa, từ đó hình thành tình cảm đối với loại hình nghệ thuật này.
- Thưởng thức nghệ thuật hội họa một cách có ý thức.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên:

- SGK, SGV, giáo án.
- Một số tư liệu, sản phẩm, hình ảnh minh họa về tác phẩm hội họa
- Máy tính, máy chiếu(nếu có).

2. Đối với học sinh:

- SGK.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học đã sưu tầm.
- Bài thuyết trình.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

A. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ (Tiết 1)

1. Hoạt động khởi động: (7')

a.Mục tiêu: Hoạt động này giúp tạo nền tảng và hứng thú học tập cho học sinh.

b. Nội dung: GV cho HS quan sát một số tác phẩm hội họa nổi tiếng Việt Nam và trên thế giới.

c. Sản phẩm học tập: Nhận biết và có hiểu biết về nội dung theo yêu cầu.

d. Tổ chức thực hiện: GV trao đổi cùng HS về hiểu biết ban đầu của hội họa.

2. Hình thành kiến thức mới:(18')

a. Mục tiêu:

HS củng cố lại kiến thức về hội họa đã được học như: đối tượng, sự xuất hiện của hội họa, thể loại...

b. Nội dung:

GV tổ chức cho HS tìm hiểu và thuyết trình một số nội dung liên quan đến :

- Sự xuất hiện của hội họa.
- Đối tượng của hội họa trong giai đoạn đầu.
- Những thể loại cơ bản của hội họa.

c. Sản phẩm : Bài thuyết trình, bài thực hành vận dụng.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
I. KHÁM PHÁ: <i>1. Đối tượng thể hiện của hội họa trong giai đoạn đầu:</i> Hội họa xuất hiện từ khoảng 40000 năm trước công nguyên vào thời tiền sử, các hình vẽ nguyên sơ từ các con vật như nai, bò rừng, ma mút,...thể hiện cuộc sống săn bắt, hái lượm, tư duy của con người trên đá và trong hang động là những hình ảnh sớm nhất do con người tạo ra. <i>2. Khái niệm hội họa:</i> Hội họa là một ngành mỹ thuật tái hiện sự vật trên bề mặt không gian hai chiều (chiều ngang- chiều dọc) với màu sắc, đường nét, chất cảm,...	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV: Giới thiệu về hội họa. Khái niệm hội họa. Cho HS xem một số tranh của các họa sĩ. - GV gợi ý câu hỏi sau khi HS xem tranh sau: Hình vẽ trên đá trong hang động tại La-vô (Lascaux), Pháp • Đối tượng thể hiện của hội họa trong giai đoạn đầu là gì? Các nhân vật được vẽ là ai và ở đâu? • Theo em hội họa là gì? Bước 2: HS nhận nhiệm vụ học tập - HS quan sát xem tranh minh họa. - HS lắng nghe gợi ý câu hỏi và trả lời: • Đối tượng thể hiện của hội họa trong giai đoạn đầu: Hội họa xuất hiện từ khoảng 40000 năm trước công nguyên vào thời tiền sử, các hình vẽ nguyên sơ từ các con vật như nai, bò rừng, ma mút,...thể hiện cuộc sống săn bắt, hái lượm, tư duy của con người trên đá và trong hang động. • Khái niệm: Hội họa là một ngành mỹ thuật tái hiện sự vật trên bề mặt không gian hai chiều (chiều ngang- chiều dọc) với màu sắc, đường nét, chất cảm,... Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV bổ sung phần trả lời của HS.

	- GV đi tiếp vào phần tiếp theo của bài học: Giới thiệu về nội dung của hội họa. Hội họa được chia làm 4 thể loại cơ bản: Tranh chân dung, tranh sinh hoạt, tranh tĩnh vật, tranh phong cảnh. - HS: Lắng nghe, ghi nhớ. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV: Chính xác hóa lại nội dung bài học - HS: Ghi nhớ.
--	---

3. Hoạt động luyện tập: (10')

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố, luyện tập, vận dụng các kiến thức vừa học.

b. Nội dung: HS sưu tầm một số tác phẩm hội họa nổi tiếng Việt Nam

c. Sản phẩm học tập: Tranh HS sưu tầm, bài thuyết trình.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
3. Các thể loại hội họa: - Tranh chân dung: Tranh chân dung là thể loại chú trọng diễn tả đến khuôn mặt nhân vật trong tranh (một hoặc nhiều người) được vẽ bán thân hoặc toàn thân. - Tranh phong cảnh là thể loại tranh tập trung diễn tả lại vẻ đẹp của thiên nhiên, hiện tượng thiên nhiên, ở đó con người xuất hiện điểm xuyết làm sinh động thêm cho cảnh vật. Tranh có thể vẽ trực tiếp hoặc vẽ tranh xướng vẽ. - Tranh tĩnh vật là thể loại tranh mô tả sự vật trong trạng thái tĩnh như hoa, quả, đồ dùng, dụng cụ sinh hoạt,...những vật thể này được vẽ trong không gian khác nhau, đều có đặc điểm chung là đều có góc nhìn hẹp và cận cảnh. - Tranh sinh hoạt là thể loại tranh thường vẽ về hoạt động của con người trong đời sống hàng ngày như trò chuyện, vui chơi, học	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giới thiệu về nội dung của hội họa. Hội họa được chia làm 4 thể loại cơ bản: Tranh chân dung, tranh sinh hoạt, tranh tĩnh vật, tranh phong cảnh. - GV chia lớp ra 4 nhóm để trình bày về 4 bài thuyết trình nhóm về 4 thể loại tranh trong hội họa. Bước 2: HS nhận nhiệm vụ học tập - HS chia nhóm và tiếp nhận nhiệm vụ học tập. - HS chia 4 nhóm và chuẩn bị 1 số tranh ảnh minh họa cho thể loại mình thuyết trình để thuyết trình phần thể loại tranh của hội họa nhóm: - Nhóm 1: Tranh chân dung: Tranh chân dung là thể loại chú trọng diễn tả đến khuôn mặt nhân vật trong tranh (một hoặc nhiều người) được vẽ bán thân hoặc toàn thân. - Nhóm 2: Tranh phong cảnh là thể loại tranh tập trung diễn tả lại vẻ đẹp của thiên nhiên, hiện tượng thiên nhiên, ở đó con người xuất hiện điểm xuyết làm sinh động thêm cho cảnh vật. Tranh có thể vẽ trực tiếp hoặc vẽ tranh xướng vẽ. - Nhóm 3: Tranh tĩnh vật là thể loại tranh mô tả sự vật trong trạng thái tĩnh như hoa, quả,

tập,...trong đó các nhân vật trong tranh có mối quan hệ, tương tác với nhau. Cảnh vật chỉ đóng vai trò tạo không gian, làm nổi bật cảnh hoạt động của nhân vật.

đồ dùng, dụng cụ sinh hoạt,...những vật thể này được vẽ trong không gian khác nhau, đều có đặc điểm chung là đều có góc nhìn hẹp và cận cảnh.

- Nhóm 4: Tranh sinh hoạt là thể loại tranh thường vẽ về hoạt động của con người trong đời sống hàng ngày như trò chuyện, vui chơi, học tập,...trong đó các nhân vật trong tranh có mối quan hệ, tương tác với nhau. Cảnh vật chỉ đóng vai trò tạo không gian, làm nổi bật cảnh hoạt động của nhân vật.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV lưu ý HS: HS có thể sử dụng một số tranh ảnh để minh họa cho bài thuyết trình hoặc câu trả lời của mình.

- GV bổ sung phần thuyết trình của 4 nhóm và ghi chép các khái niệm và đặc điểm cơ bản của từng thể loại.

- HS: Lắng nghe, ghi nhớ.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV: Chính xác hóa lại nội dung bài học

- HS: Ghi nhớ.

4. Hoạt động vận dụng: (5')

a. **Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. **Nội dung:** HS phân tích tranh hội họa

c. **Sản phẩm:** HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

d. **Tổ chức thực hiện:**

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
<i>* HS phân tích tranh của các họa sĩ tiêu biểu theo SGK trang 6- 7- 8:</i> 1  2  3  4  5  6 	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS xem một số tranh của các họa sĩ tiêu biểu theo SGK trang 6- 7- 8. 1  2  3 



7



8



9

- Tranh 1: Bức tranh “Em Thúy”- Tranh chân dung sơn dầu(1943)- Họa sĩ Trần Văn Cẩn. Họa sĩ (HS) Trần Văn Cẩn (1910-1994).

- Tranh 2: Bức tranh : “Tình quân dân”, tranh sinh hoạt chất liệu sơn mài (1949)- Họa sĩ Nguyễn Sỹ Ngọc .

- Tranh 3: Bức tranh “Thiếu nữ Huế” , tranh chân dung chất liệu sơn dầu (1934)- Họa sĩ Mai Trung Thứ.

- Tranh 4: Bức tranh “Ông lão người Chăm”, tranh chân dung lụa (2000)- Họa sĩ Nguyễn Mộng Bình.

- Tranh 5: Bức tranh “ Bên bờ giếng”, tranh phong cảnh chất liệu sơn dầu (1956)- Họa sĩ Lương Xuân Nhị: Phó Giáo sư - Nhà giáo nhân dân - danh họa.

- Tranh 6: Bức tranh “Ra đồng”, tranh phong cảnh chất liệu sơn mài(1961)- Họa sĩ Trần Đình Thọ.

- Tranh 7: Bức tranh “ Tĩnh vật”, tranh tĩnh vật màu bột (1986), Họa sĩ Trần Lưu Hậu.

- Tranh 8: Bức tranh “Hoa trái quê hương”, tranh tĩnh vật màu nước (1990), Họa sĩ Nguyễn Thị Kim Bách.

- Tranh 9: Bức tranh “ Người bán gạo”, tranh sinh hoạt chất liệu màu nước (1932) - Họa sĩ Nguyễn Phan Chánh.



4



5



6



7



8



9

- GV yêu cầu HS phân tích tranh.

Bước 2: HS nhận nhiệm vụ học tập

- HS xem một số tranh của các họa sĩ tiêu biểu theo SGK trang 6- 7- 8.

- HS phân tích tranh:

- Tranh 1: Bức tranh “Em Thúy”- Tranh chân dung sơn dầu(1943)- Họa sĩ Trần Văn Cẩn. Tiên phong trong tranh sơn mài, xuất sắc trong những phương tiện biểu đạt hội họa(sơn mài, sơn dầu, tranh gỗ, lụa,..)
- Tranh 2: Bức tranh : “Tình quân dân”, tranh sinh hoạt chất liệu sơn mài (1949)- Họa sĩ Nguyễn Sỹ Ngọc, phong cách nghệ thuật của ông là tranh sơn mài và nhà báo.
- Tranh 3: Bức tranh “Thiếu nữ Huế” , tranh chân dung chất liệu sơn dầu (1934)- Họa sĩ Mai Trung Thứ, ông là người vẽ minh họa cho Truyện Kiều của Nguyễn Du.
- Tranh 4: Bức tranh “Ông lão người Chăm”, tranh chân dung lụa (2000)- Họa sĩ Nguyễn Mộng Bình. Bà là một trong nữ họa sĩ vẽ tranh lụa theo lối cổ hiếm hoi còn sót lại của Việt Nam. Bà được ví là một cây đại thụ lặng lẽ của nền Mỹ thuật Việt Nam như họa sỹ Đỗ Đức đã từng vinh danh bà.
- Tranh 5: Bức tranh “ Bên bờ giếng”, tranh phong cảnh chất liệu sơn dầu (1956)- Họa sĩ Lương Xuân Nhị. Phong cảnh và thiếu nữ là hai nguồn cảm hứng chủ đạo trong tranh của họa sĩ Lương Xuân Nhị.

	• Tranh 6: Bức tranh “Ra đồng”, tranh phong cảnh chất liệu sơn mài(1961)- Họa sĩ Trần Đình Thọ. Họa sĩ Trần Đình Thọ là một trong số họa sĩ tiêu biểu của dòng hiện thực xã hội chủ nghĩa. Tranh của ông vẽ thường phản ánh những hoạt động sản xuất, chiến đấu và phong cảnh quê hương • Tranh 7: Bức tranh “ Tĩnh vật”, tranh tĩnh vật màu bột (1986), Họa sĩ Trần Lưu Hậu, họa sĩ theo xu hướng biểu hiện, sau đó là biểu hiện hầu như trừu tượng ông là người khai mở cho quan niệm thẩm mỹ mới mẻ. • Tranh 8: Bức tranh “Hoa trái quê hương”, tranh tĩnh vật màu nước(1990), Họa sĩ Nguyễn Thị Kim Bách. Được mệnh danh là người họa sĩ quảng bá dân tộc qua tranh. Và là họa sĩ không bán tranh của mình. • Tranh 9: Bức tranh “ Người bán gạo”, tranh sinh hoạt chất liệu màu nước (1932) - Họa sĩ Nguyễn Phan Chánh. Tạo hình trong tranh lựa hiện đại của ông đó chính là yếu tố thư pháp, luôn có thơ tiếng Hán. Cách tạo hình riêng của ông trên chất liệu Đó chính là tranh lụa. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV bổ sung và củng cố nội dung thuyết trình, phân tích tranh của HS. - HS: Lắng nghe, ghi nhớ. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV: Chính xác hóa lại nội dung bài học - HS: Ghi nhớ.
--	--

5. Hướng dẫn học sinh tự học:(5’)

- **Hướng dẫn học bài cũ:** Ôn lại nội dung kiến thức đã học.

- **Hướng dẫn chuẩn bị bài mới:** Chuẩn bị tranh ảnh, tư liệu bài học cho tiết học tiếp theo.

B. HOẠT ĐỘNG NHẬN BIẾT (Tiết 2)

1. Hoạt động khởi động: (7’)

a. Mục tiêu: Hoạt động này giúp HS nhớ lại những kiến thức đã học ở tiết trước, tạo nền tảng và hứng thú học tập cho học sinh.

b. Nội dung: GV cho HS quan sát và đặt câu hỏi, HS suy nghĩ trả lời.

c. Sản phẩm học tập: Nhận biết và có hiểu biết về nội dung theo yêu cầu.

d. Tổ chức thực hiện: GV trao đổi cùng HS về chất liệu và thực hành vẽ tranh chất liệu chì, than.

2. Hình thành kiến thức mới:(18')

a. Mục tiêu: HS biết được:

- Những đặc điểm chính của hội họa.
- Một vài sự khác biệt giữa hội họa phương tây và phương đông.
- Một số chất liệu cơ bản trong hội họa.

b. Nội dung:

- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm về các đặc điểm của hội họa thông qua phân tích một số tác phẩm tiêu biểu của phương tây và việt nam.

- Cho HS xem video về nội dung các bức tranh liên quan

+Phục vụ tín ngưỡng tôn giáo.

+Phản ánh đời sống.

+Thể hiện quan điểm, ý tưởng riêng của họa sĩ về hiện thực khách quan.

- GV giới thiệu qua một số thể loại tranh chính của hội họa qua một số tranh tiêu biểu của họa sĩ Việt Nam.

- GV giới thiệu cho HS về đặc điểm của các chất liệu cơ bản hội họa.

c. Sản phẩm: Bài luận.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
II. NHẬN BIẾT: <i>1. Đặc điểm chính của hội họa:</i> - Phục vụ tín ngưỡng tôn giáo. - Phản ánh đời sống con người và họa sĩ. - Thể hiện quan điểm, ý tưởng riêng của họa sĩ về hiện thực khách quan. => Đặc điểm của các yếu tố: + Bố cục: Sắp xếp bố cục hợp lý rất quan trọng, giúp cân bằng bức tranh và thể hiện ý tưởng của họa sĩ, tạo mối liên hệ các đối tượng trong tranh. + Hình mảng, đường nét: Đối tượng trong tranh được quy vào hình mảng và đường nét, sự kết	<i>Nhiệm vụ 1: Đặc điểm chính của hội họa</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV gợi ý HS tham khảo và xem tranh ảnh ở SGK trang 9-10-11. - GV yêu cầu HS nêu đặc điểm chính và đặc điểm của các yếu tố trong hội họa. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tham khảo nội dung và hình ảnh SGK trang 9-10-11. - HS thuyết trình đặc điểm của hội họa: Trong lịch sử phát triển, nghệ thuật hội họa được sử dụng như một công cụ phục vụ, phản ánh xã hội, có những đặc trưng tương ứng ở mỗi thời kì, giai đoạn lịch sử. Gồm:

hợp này tạo nên nhịp điệu và sự kết nối giữa các đối tượng. + Không gian: tùy vào ý tưởng của họa sĩ thì có thể là không gian thật hoặc không gian ảo. + Hòa sắc: Màu sắc hội họa kết hợp với nhau tạo nên tổng thể hòa sắc nhất định tạo vẻ đẹp bức tranh cũng như ý tưởng họa sĩ. 2. Các chất liệu trong tranh hội họa: - Chất liệu màu bột. - Chất liệu sơn dầu. - Chất liệu màu nước. - Chất liệu màurylic. - Chất liệu sơn mài. - Chất liệu chì, than.	• Phục vụ tín ngưỡng, tôn giáo, thần linh, thần thoại, hiện tượng thiên nhiên. • Phản ánh ghi chép về đời sống của họa sĩ. • Thể hiện quan điểm, ý tưởng riêng của họa sĩ về hiện thức khách quan. Có thể thêm bớt , sắp xếp các chi tiết trên bề mặt tranh , thể hiện và diễn tả sự vật theo ý của mình. - HS nêu đặc điểm của các yếu tố: + Bố cục: giúp cân bằng bức tranh và thể hiện ý tưởng của họa sĩ, tạo mối liên hệ các đối tượng trong tranh. + Hình mảng, đường nét: sự kết hợp này tạo nên nhịp điệu và sự kết nối giữa các đối tượng. + Không gian: tùy vào ý tưởng của họa sĩ thì có thể là không gian thật hoặc không gian ảo. + Hòa sắc: Màu sắc hội họa kết hợp với nhau tạo nên tổng thể hòa sắc nhất định tạo nên vẻ đẹp bức tranh cũng như ý tưởng họa sĩ. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV hỏi HS về từng yếu tố để tạo nên mỗi tác phẩm. - GV bổ sung phần trả lời của HS. - HS lắng nghe, ghi nhớ. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV: Chính xác hóa lại nội dung bài học - HS: Ghi nhớ. Nhiệm vụ 2: Chất liệu trong tranh hội họa. Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS tham khảo các tranh và nội dung SGK trang 12-13-14-15, chia 2 nhóm cho 6 chất liệu hội họa . Mỗi nhóm 3 chất liệu hội họa. - Nhiệm vụ của HS là cho biết các chất liệu trong tranh đó là gì và đặc điểm của mỗi chất liệu nhóm nhận nhiệm vụ. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tham khảo SGK trang 12-13-14-15.
---	--

- HS nhận nhiệm vụ tiếp theo: chia 2 nhóm cho 6 chất liệu hội họa . Mỗi nhóm 3 chất liệu hội họa.

* *Nhóm 1: Chất liệu màu bột, chất liệu sơn dầu và màu nước.*

- Tranh 1 & Tranh 2: Tranh tranh chất liệu màu bột.



Đặc điểm: Tranh màu bột: Được chế tạo từ chất màu và chất kết dính(keo, tinh bột) pha với nước khi sử dụng, vẽ trên giấy nên dễ thấm nước. Ưu điểm là có độ che phủ cao, tính mờ đục, dễ pha trộn.

- Tranh 3: Tranh chất liệu sơn dầu.



Đặc điểm: Được tạo ra bằng cách nghiền và pha trộn các hạt sắc tố với các loại dầu(dầu lanh, óc chó, ...). Ưu điểm : không thấm nước, có độ che phủ cao, dễ tạo chất cảm, thường vẽ trên toan vải, gỗ, bìa.

- Tranh 4 và tranh 5: Tranh chất liệu màu nước.



Đặc điểm: Được tạo ra từ sự pha trộn của màu bột hòa tan với nước, dung dịch có màu sắc, có đặc tính mỏng, nhẹ dễ cho ánh sáng đi qua. Màu thường vẽ trên giấy, lụa.

* *Nhóm 2:*

- Tranh 6: Tranh chất liệu màurylic.



	Đặc điểm: gần giống như sơn nhưng đặc và xốp. Màu pha với nước khi sử dụng trên toan vải hoặc giấy, khô nhanh, ít gây mùi. Có độ phủ cao, bám dính tốt, không thấm nước. - Tranh 7: Tranh chất liệu sơn mài. Đặc điểm: Sử dụng chất liệu sơn ta của các nước châu á, khai thác từ nhựa cây sơn, kết hợp với một số loại dầu, màu khoáng vô cơ, và nguyên liệu gồm vàng, bạc, bột màu, vỏ trứng vẽ nhiều lớp lên tấm vóc, sau khô mài đi. - Tranh 8 và tranh 9: Tranh chất liệu chì, than. Đặc điểm: làm từ hỗn hợp đất sét và than chì. Chất liệu vẽ trên giấy hoặc toan, hay được dung kí họa và phác họa tác phẩm. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV yêu cầu HS các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến hoặc đặt câu hỏi cho nhóm bạn (nếu có). - HS lắng nghe, ghi nhớ. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV: Chính xác hóa lại nội dung bài học. - HS: Ghi nhớ.
--	--

3. Hoạt động luyện tập: (10')

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố, luyện tập, vận dụng kiến thức vừa học.

b. Nội dung: HS Sưu tầm một số tác phẩm hội họa theo yêu cầu của GV

c. Sản phẩm học tập: Bài sưu tầm, bài thuyết trình.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
* <i>Nguồn gốc ra đời của hội họa:</i>	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS xem video về sự xuất hiện của những hình vẽ hội họa vào các thời kì trước.

+ Hội họa xuất hiện từ khoảng 40000 năm trước công nguyên thời kì tiền sử. + Hội họa đầu tiên là những hình vẽ thô sơ về các con vật trên hang động, trên đá,...	- GV yêu cầu HS cho biết nguồn gốc ra đời của hội họa. Bước 2: HS nhận nhiệm vụ học tập - HS xem video, nhận nhiệm vụ học tập được giao. - HS: + Hội họa xuất hiện từ khoảng 40000 năm trước công nguyên thời kì tiền sử. + Hội họa đầu tiên là những hình vẽ thô sơ về các con vật trên hang động, trên đá,... Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV lưu ý HS: HS có thể sử dụng một số tranh ảnh để minh họa cho bài thuyết trình hoặc câu trả lời của mình. - HS: Lắng nghe, ghi nhớ. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV: Chính xác hóa lại nội dung bài học - HS: Ghi nhớ.
---	---

4. Hoạt động vận dụng: (5')

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: HS phân tích tranh.

c. Sản phẩm: HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
* Bài tập:  HS xem tranh và phân tích, viết thuyết trình tranh sau về các nội dung: - Đặc điểm - Thể loại - Chất liệu hội họa - Yếu tố tạo hình.	- GV nhắc lại các ý chính: Hội họa là hình thức truyền đạt ý tưởng, cảm xúc của nghệ sĩ bằng cách sử dụng kỹ thuật, phương pháp riêng và sản phẩm là bức tranh. - GV lưu ý HS mỗi tác phẩm được tạo nên bởi các yếu tố tạo hình: Bố cục, hình mảng, đường nét, hòa sắc... - GV yêu cầu HS dựa vào nội dung kiến thức vừa học để phân tích về nội dung từng yếu tố để tạo nên mỗi tác phẩm. HS nêu tên bức tranh, tên tác giả, chất liệu được sử dụng trong tranh, thể loại tranh và đặc điểm của bức tranh về bố cục, hình mảng, không gian, hòa sắc, màu chủ đạo,...

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
	- HS ghi nhớ, lắng nghe, hoàn thành bài tập ở nhà.

5. Hướng dẫn học sinh tự học:(5')

- **Hướng dẫn học bài cũ:** Làm bài tập vận dụng về nhà , ôn lại nội dung kiến thức đã học.
- **Hướng dẫn chuẩn bị bài mới:** Chuẩn bị tranh ảnh, tư liệu bài học cho tiết học tiếp theo.

C. HOẠT ĐỘNG THẢO LUẬN (Tiết 3)

1. Hoạt động khởi động: (7')

- a.Mục tiêu:** Hoạt động này giúp HS nhớ lại những kiến thức đã học ở tiết trước, tạo nền tảng và hứng thú học tập cho học sinh.
- b. Nội dung:** GV cho HS quan sát và đặt câu hỏi, HS suy nghĩ trả lời.
- c. Sản phẩm học tập:** Nhận biết và có hiểu biết về nội dung theo yêu cầu.
- d. Tổ chức thực hiện:** GV trao đổi cùng HS về những kiến thức chung của hội họa đã học ở bài 1.

2. Hình thành kiến thức mới:(18')

a. Mục tiêu:

- Cũng cố kiến thức về đặc điểm , thể loại và chất liệu của hội họa.
- Hiểu được những yếu tố để nhận biết một tác phẩm hội họa.

b. Nội dung:

GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu sự phát triển , các thể loại đặc điểm , chất liệu cơ bản và vai trò của nghệ thuật hội họa trong đời sống , thông qua trình bày và viết bài luận.

c. Sản phẩm: Bài luận

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
III. THẢO LUẬN: <i>HS trao đổi về các thành viên trong các nhóm với nhau về:</i> + Đặc điểm của hội họa. + Thể loại hội họa. + Chất liệu của hội họa. + Những yếu tố nhận biết một tác phẩm hội họa.	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV: Chia 4 nhóm học sinh, yêu cầu HS tham khảo SGK thảo luận để thảo luận nhóm. - GV phân công mỗi nhóm cùng chuẩn bị bài luận và trao đổi các nhóm với nhau về: + Đặc điểm của hội họa. + Thể loại hội họa. + Chất liệu của hội họa. + Những yếu tố nhận biết một tác phẩm hội họa. Bước 2: HS nhận nhiệm vụ học tập - HS nhận nhiệm vụ học tập, chia 4 tổ làm 4 nhóm.

- Các nhóm hoạt động trao đổi về các nội dung thảo luận SGK:

** Nhóm 1: Đặc điểm của nghệ thuật hội họa*

+ Phục vụ tín ngưỡng, tôn giáo, thần linh, thần thoại, hiện tượng thiên nhiên.

+ Phản ánh ghi chép về đời sống của họa sĩ.

+ Thể hiện quan điểm, ý tưởng riêng của họa sĩ về hiện thực khách quan. Có thể thêm bớt, sắp xếp các chi tiết trên bề mặt tranh, thể hiện và diễn tả sự vật theo ý của mình.

** Nhóm 2: Thể loại của hội họa*

Có 4 thể loại cơ bản: tranh chân dung, tranh tĩnh vật, tranh phong cảnh, tranh sinh hoạt.

(ngoài ra có thể phân loại tranh theo phong cách thể hiện, trường phái, chất liệu nghệ sĩ,...)

+ Tranh chân dung:

Tranh chân dung là thể loại chú trọng diễn tả đến khuôn mặt nhân vật trong tranh (một hoặc nhiều người) được vẽ bán thân hoặc toàn thân.

+ Tranh phong cảnh: là thể loại tranh tập trung diễn tả lại vẻ đẹp của thiên nhiên, hiện tượng thiên nhiên, ở đó con người xuất hiện điểm xuyết làm sinh động thêm cho cảnh vật. Tranh có thể vẽ trực tiếp hoặc vẽ tranh xướng vẽ.

+ Tranh tĩnh vật:

Là thể loại tranh mô tả sự vật trong trạng thái tĩnh như hoa, quả, đồ dùng, dụng cụ sinh hoạt,...những vật thể này được vẽ trong không gian khác nhau, đều có đặc điểm chung là đều có góc nhìn hẹp và cận cảnh.

+ Tranh sinh hoạt:

là thể loại tranh thường vẽ về hoạt động của con người trong đời sống hàng ngày như trò chuyện, vui chơi, học tập,...trong đó các nhân vật trong tranh có mối quan hệ, tương tác với nhau. Cảnh vật chỉ đóng vai trò tạo không gian, làm nổi bật cảnh hoạt động của nhân vật.

** Nhóm 3: Chất liệu của hội họa*

+ Tranh màu bột

- + Tranh sơn dầu.
- + Tranh màu nước.
- + Tranh màurylic.
- + Tranh sơn mài.
- + Tranh chất liệu chì, than

** Nhóm 4: Những yếu tố để nhận biết tác phẩm hội họa*

Hội họa là hình thức truyền đạt ý tưởng , cảm xúc họa sĩ bằng cách sử dụng kĩ thuật , phương pháp riêng và sản phẩm bức tranh. Mỗi bức tranh được tạo nên từ các yếu tố sau:

- + MÀU SẮC là yếu tố linh hoạt nhất trong hội họa, nó liên quan đến cảm xúc.
- + ĐƯỜNG NÉT - HÌNH MẢNG : đối tượng trong tranh được quy vào những mảng kết hợp với đường nét tạo nên nhịp điệu trong bức tranh. Đường nét cũng xác định không gian và tạo ra phối cảnh, ảo giác về chiều sâu và khoảng cách. Giúp người xem tin là họ đang nhìn các vật thể 3 chiều cho dù tranh chỉ là 2 chiều
- + KHÔNG GIAN: có thể không gian trong tranh là không gian thật có chiều sâu hoặc không gian ảo mang tính cảm giác . Sự sắp đặt các đường nét và màu sắc để tạo nên ấn tượng về một bề mặt phẳng của tranh thực sự là 1 cửa sổ trong thế giới 3 chiều.
- + KẾT CẤU : được tạo ra bởi áp lực tự nhiên hoặc thông qua thao tác của người nghệ sĩ trên các yếu tố nghệ thuật. Khi bề ngoài các đối tượng được tả khác với (bề ngoài của nó khi tả) trên giấy, bố, hoặc các mặt nền khác, chúng được cho rằng có kết cấu tự nhiên.
- + BỐ CỤC: là yếu tố vô cùng quan trọng. Sắp xếp bố cục hợp lí giúp thể hiện tốt ý tưởng của họa sĩ, cân bằng tạo mối liên hệ các đối tượng trong tranh.
- + ĐỘ SÁNG TỐI: có thể được sử dụng để định nghĩa hình dạng và mảng khối, để hướng ánh

	mất vào bố cục, để tạo ra không gian, và để biến đổi màu sắc. + SẮC ĐỘ - HÒA SẮC: Màu sắc trong tranh kết hợp với nhau tạo tổng thể hòa sắc nhất định. Màu sắc của một bề mặt là độ sáng tối của nó. Sắc độ được xác định bằng lượng ánh sáng phản chiếu trên bề mặt: Lượng ánh sáng phản chiếu càng lớn, bề mặt càng sáng hơn. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV lưu ý HS: HS có thể sử dụng một số tranh ảnh để minh họa cho bài thuyết trình hoặc câu trả lời của mình. - HS: Lắng nghe, ghi nhớ. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV: Chính xác hóa lại nội dung bài học - HS: Ghi nhớ.
--	---

3. Hoạt động luyện tập: (10')

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố, luyện tập, vận dụng kiến thức vừa học.

b. Nội dung: HS phân tích một tác phẩm hội họa nổi tiếng Việt Nam.

c. Sản phẩm học tập: Bài thuyết trình

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
<i>* Các trường phái hội họa phương tây:</i> + Hội họa phương tây ra đời và phát triển nhiều trường phái: trường phái ấn tượng, hậu ấn tượng, dã thú, lập thể, biểu hiện, siêu thực, trừu tượng,... + Để đáp ứng nhu cầu thể hiện đời sống, nhiều trường phái mới khác không ngừng ra đời.	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS xem một số tranh vẽ hội họa phương tây. - GV yêu cầu HS cho biết các trường phái hội họa phương tây mà HS biết. Bước 2: HS nhận nhiệm vụ học tập - HS xem tranh và nêu các trường phái hội họa phương tây: + Hội họa phương tây ra đời và phát triển nhiều trường phái: trường phái ấn tượng, hậu ấn tượng, lập thể, biểu hiện, siêu thực, trừu tượng,... + Để đáp ứng nhu cầu thể hiện đời sống, nhiều trường phái mới khác không ngừng ra đời. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

	- GV lưu ý HS: HS có thể sử dụng một số tranh ảnh để minh họa cho câu trả lời của mình. - HS: Lắng nghe, ghi nhớ. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV: Chính xác hóa lại nội dung bài học - HS: Ghi nhớ.
--	---

4. Hoạt động vận dụng: (5')

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: HS viết bài luận về ưu, khuyết điểm của các loại chất liệu hội họa.

c. Sản phẩm: HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
<i>* Bài tập:</i> HS viết bài luận cho biết ưu điểm, khuyết điểm của mỗi loại chất liệu hội họa hiện nay?	- GV gợi ý HS vận dụng các kiến thức vừa học và tìm hiểu công thức pha màu, cách sử dụng màu và các yếu tố liên quan của các chất liệu để nắm ưu nhược điểm. - GV yêu cầu HS kẻ 2 cột bài làm về 2 nội dung tách biệt gồm ưu điểm và nhược điểm. - HS lắng nghe và ghi nhớ. - HS hoàn thành bài luận tại nhà.

5. Hướng dẫn học sinh tự học:(5')

- **Hướng dẫn học bài cũ:** Hoàn thành bài tập vận dụng về nhà , ôn lại nội dung kiến thức đã học.

- **Hướng dẫn chuẩn bị bài mới:** Chuẩn bị tranh ảnh, tư liệu bài học cho tiết học tiếp theo.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (Tiết 4)

1. Hoạt động khởi động: (7')

a.Mục tiêu: Hoạt động này giúp HS nhớ lại những kiến thức đã học ở tiết trước, tạo nền tảng và hứng thú học tập cho học sinh.

b. Nội dung: GV cho HS quan sát và đặt câu hỏi, HS suy nghĩ trả lời.

c. Sản phẩm học tập: Nhận biết và có hiểu biết về nội dung theo yêu cầu.

d. Tổ chức thực hiện: GV trao đổi với HS về nội dung, thể loại, phong cách của hội họa...

2. Hình thành kiến thức mới:(18')

a. Mục tiêu: HS sử dụng kiến thức về hội họa đã học để thưởng thức tác phẩm hội họa yêu thích.

b. Nội dung: Thưởng thức mỹ thuật trên cơ sở kiến thức, hiểu biết về hội họa đã có.

c. Sản phẩm: Nâng cao nhận thức về hội họa.

d. Tổ chức thực hiện

- GV cho HS trình bày cảm nghĩ, phân tích vẻ đẹp trong một tác phẩm hội họa mình yêu thích (trong nước hoặc trên thế giới), trong đó nhấn mạnh đến các yếu tố sau:

+ *Nội dung và thể loại của tác phẩm.*

+ *Tác giả và phong cách.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS sử dụng kiến thức về hội họa đã học để thưởng thức tác phẩm hội họa yêu thích.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1-2 HS trình bày cảm nghĩ, phân tích vẻ đẹp trong một tác phẩm hội họa mình yêu thích trước lớp.

- GV yêu cầu các HS khác theo dõi, đặt câu hỏi để làm rõ các vấn đề cần quan tâm hoặc chưa rõ.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, kết thúc tiết học.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại nội dung kiến thức đã học về:

+ *Giới thiệu nghệ thuật hội họa qua một số tác phẩm.*

+ *Đặc điểm của hội họa thông qua các thể loại chính.*

- Hoàn thành các câu hỏi bài tập GV yêu cầu trong tiết học.

- Đọc và tìm hiểu trước *Bài 2: Tranh chất liệu chì, than.*

Ngày soạn: 3/09/2024
Ngày dạy: 20/09/2024
PPCT: Tiết 5,6,7,8,9,10

TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỀN

BÀI 2 : TRANH CHẤT LIỆU CHÌ, THAN. (6 Tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ hiểu về đặc điểm tranh chất liệu chì, than.

2. Phát triển năng lực

- *Năng lực chung:*

- *Năng lực tự học:* biết lựa chọn các nguồn tài liệu học tập phù hợp
- *Năng lực giải quyết vấn đề:* Xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến vấn đề, đề xuất giải pháp giải quyết vấn đề.

- *Năng lực mỹ thuật:*

- Xây dựng, phác thảo và thực hiện được 1 bức tranh đơn giản bằng chất liệu chì, than.
- Vận dụng được một số kĩ thuật của thể loại tranh chì, than trong thực hành, sáng tạo tranh theo đề tài.

3. Phẩm chất

- Biết được đặc điểm của tranh chất liệu chì, than để có thể thưởng thức thể loại tranh này.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên:

- SGK, SGV, Giáo án.
- Một số hình ảnh tranh chất liệu chì, than (nếu có)
- Máy chiếu (nếu có)

2. Đối với học sinh:

- SGK
- Giấy vẽ
- Bút chì 2B, 6B, than vẽ (nếu có)
- Tẩy, gọt bút chì, dao rọc giấy.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

A. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ (Tiết 5)

1. Hoạt động khởi động: (7’)

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh.

b. Nội dung: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi GV giao nhiệm vụ.

c. Sản phẩm: Hs vận dụng kiến thức vừa học hoàn thành phần thảo luận cá nhân, nhóm.

d. Tổ chức thực hiện: GV trao đổi cùng HS về đặc điểm của chất liệu chì, than.

2. Hình thành kiến thức mới:(18')

a. Mục tiêu: Hoạt động này giúp HS biết được về tranh chất liệu chì, than và một số đặc điểm của thể loại này.

b. Nội dung: GV cho HS quan sát và đặt câu hỏi, HS suy nghĩ trả lời.

c. Sản phẩm học tập: Nhận biết và có hiểu biết về nội dung theo yêu cầu.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
I. KHÁM PHÁ: + Họa sĩ sử dụng chất liệu chì than với mục đích ghi chép, thu thập càng nhiều thông tin về hình ảnh sự vật, hiện tượng cần phản ánh, nhất là trong khoảng thời gian giới hạn. + Tranh chất liệu chì, than được tạo nên bằng việc thể hiện đường nét, đặc điểm, dáng vẻ của đối tượng và thiên về diễn tả sắc độ đậm nhạt. + Đây là thể loại cơ bản để luyện tập về cách nhìn khái quát với sự vật.	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chiếu hình ảnh, yêu cầu HS suy nghĩ trả lời câu hỏi: <i>Tranh chất liệu chì, than là gì ?</i>  - GV yêu cầu HS lên trình bày hiểu biết của mình về loại tranh này qua một số gợi ý: + <i>Định danh về tranh chất liệu chì, than</i> + <i>Điểm khác biệt của tranh chất liệu chì, than với tranh chất liệu khác.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận, suy nghĩ lên bảng trình bày hiểu biết của mình về tranh chất liệu chì, than. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời 1 – 2 bạn ngẫu nhiên đứng dậy nhận xét, đánh giá. - Trên cơ sở ý kiến của HS trình bày, GV chốt lại ý và phân tích trên tranh chất liệu chì, than để thấy được sự khác biệt của loại tranh này với loại tranh chất liệu khác (ngôn ngữ, bố cục, nội dung). Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, chốt nội dung hoạt động - GV chiếu hình ảnh mục Em có biết, phân tích, nhấn mạnh đến ý nghĩa, vẻ đẹp của tranh chất liệu chì, than của nhiều họa sĩ trên chiến trường.

3. Hoạt động luyện tập: (10')

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố, luyện tập, vận dụng kiến thức vừa học.

b. Nội dung: HS sưu tầm một số tác phẩm hội họa bằng chất liệu chì, than.

c. Sản phẩm học tập: Tranh HS sưu tầm

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
<i>* HS sưu tầm 4 tác phẩm tranh chất liệu chì than và phân tích đặc điểm của chất liệu chì, than qua các tác phẩm đó.</i>	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS Sưu tầm 4 tác phẩm tranh chất liệu chì than và phân tích đặc điểm của chất liệu chì, than qua các tác phẩm đó. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe, quan sát hướng dẫn của GV. - GV quan sát việc tham gia hoạt động học trên lớp của HS và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện một số HS trình bày và giới thiệu về tác phẩm hội họa đã sưu tầm trước lớp. - GV mời các HS khác quan sát, nhận xét, góp ý. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - HS lắng nghe, ghi nhớ.

4. Hoạt động vận dụng: (5')

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: HS thực hành kí họa đồ vật gia đình.

c. Sản phẩm: HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
<i>* Bài tập:</i> HS về nhà thực hành lựa chọn một đồ vật, đồ dùng quen thuộc trong gia đình để thực hành kí họa tranh chì trên khổ giấy A4.	- GV gợi ý HS lựa chọn vật dụng quen thuộc có cấu tạo hình khối đơn giản, dễ kí họa. - GV yêu cầu HS vận dụng kiến thức đã học để dựng hình, vẽ tạo hình để hoàn thành bài tập vận dụng. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS hoàn thành bài tập tại nhà

5. Hướng dẫn học sinh tự học:(5')

- **Hướng dẫn học bài cũ:** Làm bài tập vận dụng về nhà , ôn lại nội dung kiến thức đã học.

- **Hướng dẫn chuẩn bị bài mới:** Chuẩn bị tranh ảnh, tư liệu bài học cho tiết học tiếp theo.

B. HOẠT ĐỘNG NHẬN BIẾT (Tiết 6,7)

1. Hoạt động khởi động: (7’)

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh. Giúp HS gợi nhớ về những kiến thức đã học ở các lớp trước.

b. Nội dung: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi GV giao nhiệm vụ.

c. Sản phẩm: Hs vận dụng kiến thức vừa học để hoàn thành phần thảo luận cá nhân, nhóm (nếu có).

d. Tổ chức thực hiện:

GV trình chiếu cho HS xem một số tranh chất liệu chì than và thảo luận về đặc điểm, thể loại.

2. Hình thành kiến thức mới:(18’)

a. Mục tiêu: Giới thiệu về đặc điểm và những lưu ý trong sáng tác tranh bằng chất liệu chì, than. Giới thiệu các loại tranh chất liệu chì, than.

b. Nội dung: GV tổ chức cho HS quan sát, tìm hiểu một số tranh chất liệu chì, than trong sgk hoặc tư liệu tìm được.

- Phân loại và nhận xét về những bức tranh này

- Thực hiện một số bức ghi chép đơn giản bằng chất liệu chì (hoặc than).

c. Sản phẩm học tập: Phác thảo, tranh của HS bằng chất liệu chì (hoặc than).

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
II. NHẬN BIẾT: <i>1. Khái niệm tranh chất liệu chì, than:</i> Tranh chất liệu chì, than là phương tiện thuận tiện nhất để thể hiện ý tưởng một cách mộc mạc và gần gũi. - Để vẽ tranh hiệu quả cần có khả năng ghi chép, xây dựng bố cục và phân định được sắc độ sáng/tối. - Các dạng tranh chất liệu chì, than: + Tranh phong cảnh, sinh hoạt, chân dung người + Kí họa tĩnh vật. - Cách cầm bút và nét vẽ: + Với cách cầm bút kiểu viết chữ: tạo ra các nét mảnh ngắn hoặc dài, có độ kiểm soát phụ thuộc vị trí đặt tay gần đầu bút hay xa đầu bút -> cách này dùng vẽ chi tiết nhỏ. + cách cầm bút như cầm cọ vẽ (bút đặt song song với mặt giấy): tạo các	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chiếu tranh minh họa ở sgk, giới thiệu cho HS về loại tranh chất liệu chì, than, phân tích đặc điểm của loại tranh này. - GV yêu cầu HS quan sát tranh từ trang 20 – 23 sgk và kể tên các dạng tranh chất liệu chì, than. - GV giới thiệu và hướng dẫn về cách cầm bút và nét vẽ, theo nội dung gợi ý ở phần Em có biết, sgk trang 24 – 26. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin SGK, chăm chú lắng nghe GV phân tích, giảng giải: => Tranh chất liệu chì, than là phương tiện thuận tiện nhất để thể hiện ý tưởng một cách mộc mạc và gần gũi. - Để vẽ tranh hiệu quả cần có khả năng ghi chép, xây dựng bố cục và phân định được sắc độ sáng/tối. - Các dạng tranh chất liệu chì, than: + Tranh phong cảnh, sinh hoạt, chân dung người + Kí họa tĩnh vật.

nét dài, khỏe, phóng khoáng, bản rộng, đậm màu tùy thuộc vào lực cầm của tay và ngón trỏ.	- Cách cầm bút và nét vẽ: + Với cách cầm bút kiểu viết chữ: tạo ra các nét mảnh ngắn hoặc dài, có độ kiểm soát phụ thuộc vị trí đặt tay gần đầu bút hay xa đầu bút -> cách này dùng vẽ chi tiết nhỏ. + cách cầm bút như cầm cọ vẽ (bút đặt song song với mặt giấy): tạo các nét dài, khỏe, phóng khoáng, bản rộng, đậm màu tùy thuộc vào lực cầm của tay và ngón trỏ. - HS tiếp nhận câu hỏi, suy nghĩ trả lời. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 1 – 2 HS trình bày câu trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - HS ghi nhớ, lắng nghe.
---	--

3. Hoạt động luyện tập: (10')

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố, luyện tập, vận dụng các kiến thức vừa học.

b. Nội dung: HS phân tích một bức tranh chất liệu chì hoặc than để làm rõ những đặc điểm chính của thể loại tranh này.

c. Sản phẩm học tập: Bài thuyết trình

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
<i>* Bài tập luyện tập:</i> Phân tích một bức tranh chất liệu chì hoặc than để làm rõ những đặc điểm chính của thể loại tranh này.	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS phân tích một bức tranh chất liệu chì hoặc than mà em yêu thích để làm rõ những đặc điểm chính của thể loại tranh này dựa trên những gợi ý sau: + Tên tác giả, tác phẩm. + Thể loại, đặc điểm, nội dung Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe, quan sát hướng dẫn của GV. - HS nhận nhiệm vụ và thực hiện. - GV quan sát việc tham gia hoạt động học trên lớp của HS và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện một số HS trình bày trước lớp. - GV mời các HS khác quan sát, nhận xét, góp ý.

	Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - HS ghi nhớ, lắng nghe.
--	--

4. Hoạt động vận dụng: (5')

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học giải quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: HS thực hiện một bức ghi chép hình ảnh cảnh, vật mà em yêu thích.

c. Sản phẩm: HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
* <i>Bài tập vận dụng:</i> HS về nhà thực hiện một bức ghi chép hình ảnh cảnh, vật mà em yêu thích vào khổ giấy A3	.- GV gợi ý HS vận dụng kiến thức đã học để thực hiện một bức ghi chép hình ảnh cảnh, vật mà em yêu thích - GV yêu cầu HS thâm nhập thực tế cảnh vật để có hình ảnh ghi chép chân thực. - GV gợi ý HS tham khảo các bài tương tự liên quan của các họa sĩ, học sinh. - HS lắng nghe và lưu ý, nhận nhiệm vụ được giao.

5. Hướng dẫn học sinh tự học:(5')

- **Hướng dẫn học bài cũ:** Làm bài tập vận dụng về nhà , ôn lại nội dung kiến thức đã học.

- **Hướng dẫn chuẩn bị bài mới:** Chuẩn bị tranh ảnh, tư liệu bài học cho tiết học tiếp theo.

C. HOẠT ĐỘNG THẢO LUẬN (Tiết 8)

1. Hoạt động khởi động: (7')

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh

b. Nội dung: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi trong phần thảo luận đưa ra.

c. Sản phẩm: Hs vận dụng kiến thức vừa học để hoàn thành phần thảo luận cá nhân, nhóm (nếu có).

d. Tổ chức thực hiện:

GV trao đổi cùng HS về các nội dung được gợi ý trong SGK Mĩ thuật 10, Hội họa, trang 24 phần thảo luận.

2. Hình thành kiến thức mới:(18')

a. Mục tiêu: HS được củng cố kiến thức về đặc điểm, kĩ thuật thể hiện trong tranh chất liệu chì, than.

b. Nội dung: Trao đổi với các thành viên trong nhóm về tranh chất liệu chì, than theo các nội dung:

- + Kỹ thuật thể hiện
- + Sắc độ trong tranh
- + Mối quan hệ giữa nội dung và hình thức thể hiện.

c. Sản phẩm học tập: Bài thảo luận của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
III. THẢO LUẬN: - HS thảo luận, trao đổi và thuyết trình theo nhóm về tranh chất liệu chì, than theo các nội dung: + Kỹ thuật thể hiện + Sắc độ trong tranh + Mối quan hệ giữa nội dung và hình thức thể hiện.	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chia nhóm thảo luận, chia sẻ quan điểm về tranh chất liệu chì, than. - GV yêu cầu mỗi HS viết một đoạn văn thuyết minh về vai trò và ý nghĩa của tranh chất liệu chì, than trong hội họa. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, tổng kết và chuyển sang nội dung vận dụng. - HS lắng nghe, ghi nhớ.

3. Hoạt động luyện tập: (10')

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố, luyện tập, vận dụng kiến thức vừa học.

b. Nội dung: Viết đoạn văn thuyết minh về vai trò và ý nghĩa của tranh chất liệu chì, than trong hội họa của HS.

c. Sản phẩm học tập: Bài thuyết trình

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
<i>* HS viết bài thuyết trình về vai trò và ý nghĩa của tranh chất liệu chì, than trong hội họa của HS.</i>	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS Viết đoạn văn thuyết minh về vai trò và ý nghĩa của tranh chất liệu chì, than trong hội họa của HS. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe, quan sát hướng dẫn của GV. - HS nhận nhiệm vụ và thực hiện. - GV quan sát việc tham gia hoạt động học trên lớp của HS và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện một số HS trình bày trước lớp.

	- GV mời các HS khác quan sát, nhận xét, góp ý. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - HS lắng nghe, ghi nhớ.
--	---

4. Hoạt động vận dụng: (5')

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: HS biết kí họa nhanh tranh phong cảnh chì.

c. Sản phẩm: HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của giáo viên và học sinh
<i>* Bài tập vận dụng:</i> HS lựa chọn một phong cảnh quen thuộc gần nhà để kí họa, phác thảo chì trên khổ giấy A4.	- GV gợi ý HS sắp xếp bố cục phù hợp và đẹp. - GV yêu cầu HS vận dụng các kiến thức đã học để kí họa nhanh một tranh phong cảnh đơn giản tại nhà. - GV gợi ý HS sử dụng mức độ đậm nhạt của chì để tả sáng-trung gian- tối bức tranh - HS lắng nghe và ghi nhớ. - HS về nhà hoàn thiện bài tập vận dụng.

5. Hướng dẫn học sinh tự học:(5')

- **Hướng dẫn học bài cũ:** HS về nhà thực hành bài tập vận dụng của phần thảo luận, HS ôn lại nội dung kiến thức đã học.

- **Hướng dẫn chuẩn bị bài mới:** Chuẩn bị tranh ảnh, tư liệu bài học cho tiết học tiếp theo.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (Tiết 9,10)

1. Hoạt động khởi động (7'):

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh

b. Nội dung: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi trong phần thảo luận đưa ra.

c. Sản phẩm: Hs vận dụng kiến thức vừa học để hoàn thành phần thảo luận, thực hành cá nhân- nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

GV trình chiếu cho HS xem một số bố cục tranh liên quan đến bài học để học sinh bước đầu nhận thức về thể loại tranh sáng tác dựa trên việc ghi chép hình ảnh cảnh, vật bằng chất liệu chì, than.

HS quan sát, lắng nghe .

2. Hình thành kiến thức mới (18'):

a. Mục tiêu: HS sử dụng ghi chép hình ảnh cảnh, vật để xây dựng bố cục, sáng tác tranh theo chất liệu chì (hoặc than).

b. Nội dung: HS thực hiện sáng tác tranh trên giấy.

c. Sản phẩm học tập: Kết quả thực hiện của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
IV. VẬN DỤNG: <i>Hãy sử dụng ghi chép hình ảnh cảnh, vật để lên ý tưởng xây dựng bố cục, sáng tác tranh phong cảnh .</i>	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập: - GV yêu cầu HS: Hãy sử dụng ghi chép hình ảnh cảnh, vật để lên ý tưởng xây dựng bố cục, sáng tác tranh phong cảnh. - GV hướng dẫn HS lựa chọn ý tưởng có sẵn trong cuộc sống để thể hiện cảm thụ thẩm mỹ. - GV gợi ý HS cách xây dựng bố cục tranh phong cảnh. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lựa chọn ý tưởng có sẵn trong cuộc sống để thực hành bài phác thảo trên giấy A3. Bước 3: HS báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV : Nhận định và lưu ý phần thực hành của HS: + HS sử dụng kiến thức đã có để thực hành. + Trong quá trình thực hành, ghi lại những khó khăn hoặc điều chưa hiểu để trao đổi cùng GV và các bạn trong lần học tiếp theo. + Bài thực hành nhằm mục đích giúp HS bộc lộ những vấn đề trong thực tế thực hành sáng tác tranh sẽ gặp phải. - HS: Lắng nghe, ghi chú. Bước 4: GV đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

3. Hoạt động luyện tập :(10')

a. Mục tiêu: HS xây dựng được bố cục, sáng tác tranh theo chất liệu yêu thích..

b. Nội dung: HS sử dụng ghi chép hình ảnh cảnh, vật để xây dựng bố cục, sáng tác tranh theo chất liệu em yêu thích.

c. Sản phẩm: Tranh của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
* HS sử dụng kiến thức đã có để thực hành: - HS ghi lại những khó khăn hoặc điều chưa hiểu để trao đổi cùng GV và các bạn trong lần học tiếp theo.	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập. - GV cho HS xem hình ảnh minh họa một vài tác phẩm tranh phong cảnh

- HS dựa vào ý tưởng của hoạt động 2 để xây dựng bố cục, sáng tác tranh theo chất liệu em yêu thích.	  - GV gợi ý và hướng dẫn HS phát triển từ ý tưởng của hoạt động 2 để xây dựng bố cục, sáng tác tranh theo chất liệu em yêu thích. Bước 2: HS tiếp nhận thực hiện nhiệm vụ học tập - HS xem hình ảnh minh họa từ GV chuẩn bị. - HS nhận nhiệm vụ làm bài vận dụng cá nhân. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV : Nhận định và hỗ trợ, gợi ý cho HS. - HS: Lắng nghe, làm bài thực hành vận dụng. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập: - GV: Chính xác hóa lại nội dung bài học - HS: Ghi nhớ.
---	--

4. Hoạt động vận dụng : (5')

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học giải quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: HS thực hành kí họa chì phong cảnh trường mình qua chất liệu chì.

c. Sản phẩm: Bài thực hành

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
<i>* Bài tập vận dụng:</i> HS thực hành kí họa chì phong cảnh trường mình qua chất liệu chì trên khổ giấy A4.	- GV hướng dẫn HS quan sát trường học tại nơi HS học để thực hành kí họa chì. - GV yêu cầu HS vận dụng kiến thức đã học, các nguyên lí tạo hình để xây dựng bố cục. - GV gợi ý HS tìm nguồn sáng theo một hướng để dễ lên sáng tối cho tranh. HS có thể hoàn thiện bức tranh tại nhà. - HS lắng nghe, ghi nhớ và thực hành.

5. Hướng dẫn học sinh tự học:(5')

- **Hướng dẫn học bài cũ:** Về nhà học bài cũ, hoàn thiện bài tập vận dụng.

- **Hướng dẫn chuẩn bị bài mới:** Sưu tầm một vài tranh ảnh về nội dung bài mới của tiết tiếp theo. HS làm bài tập về nhà đã giao.

Ngày soạn: 3/09/2024

Ngày dạy: 11/10/2024

TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỀN

PPCT: Tiết 11,12,13,14,15,16

BÀI 3: TRANH TĨNH VẬT CHẤT LIỆU CHÌ, THAN (6Tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Hiểu được thế nào là tranh tĩnh vật.
- Có thể sắp xếp thực hành vẽ một bức tranh tĩnh vật bằng những chất liệu chì hoặc than.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:**
 - Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
 - Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.
- **Năng lực riêng:**
 - Thực hành một bức tranh tĩnh vật bằng chất liệu chì hoặc than.

3. Phẩm chất

- Giới thiệu được vẻ đẹp của tranh tĩnh vật chất liệu chì hoặc than.
- Yêu thích và biết thưởng thức một bức tranh tĩnh vật chất liệu than chì.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV, Giáo án.
- Một số tư liệu, sản phẩm, tác phẩm mỹ thuật có liên quan đến chủ đề bài học *Tranh tĩnh vật chất liệu than, chì*.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Giấy vẽ, bút chì 2B, 6B hoặc than vẽ.
- Tẩy, gọt bút chì, dao dọc giấy.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học *Tranh tĩnh vật chất liệu than, chì*.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC :

A. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ (Tiết 11)

1. Hoạt động khởi động: 5'

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh.

b. Nội dung: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: HS vận dụng kiến thức vừa học để hoàn thành phần thảo luận cá nhân, nhóm.

d. Tổ chức thực hiện: GV trao đổi cùng HS về thể loại tranh tĩnh vật chất liệu chì, than.

2. Hình thành kiến thức mới : 20'

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nâng cao hiểu biết về tranh tĩnh vật bằng chất liệu chì, than.

b. Nội dung: GV cho HS quan sát và đặt câu hỏi để làm rõ:

- Tranh tĩnh vật là gì?
- Tranh tĩnh vật trước đây và hiện nay có sự khác biệt ra sao? Biến đổi thế nào?

c. Sản phẩm học tập: Nhận biết và có hiểu biết về nội dung theo yêu cầu.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
I. KHÁM PHÁ: - Khái niệm tranh tĩnh vật: + Tĩnh tranh mô tả những sự vật trong trạng thái tĩnh. Đến cuối thế kỉ 19, mục tiêu của các bức tranh vẫn là làm sao cho càng giống thật. + Một số yêu cầu đặt ra của tranh tĩnh vật: • Các họa sĩ phải tạo ra một bố cục gần gũi, trong khi cố gắng để ánh sáng, chất liệu,... giống thật nhất có thể. • Những bức tranh giống thật khiến người xem có cảm giác như mình đang ngắm những vật thể thật bên ngoài mặt phẳng. + Tranh tĩnh vật được các họa sĩ sử dụng nhiều chất liệu khác nhau để thể hiện, từ: chì, than, màu bột, màu nước, sơn dầu...và trên các bề mặt vật liệu khác nhau như: vải, gỗ, giấy... - Tranh tĩnh vật là loại tranh mô tả những sự vật trong trạng thái tĩnh trong đó tranh tĩnh vật chất liệu chì, than chú trọng đến sắc độ đậm - nhạt. Điều này khác với tranh tĩnh	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV đặt câu hỏi cho HS tìm hiểu và thảo luận: <i>Tranh tĩnh vật là gì?</i> - GV hướng dẫn HS trình bày hiểu biết của mình về tranh tĩnh vật qua một số gợi ý : + <i>Định danh về tranh tĩnh vật.</i> + <i>Đặc điểm và sự phát triển của tranh tĩnh vật.</i> + <i>Tranh tĩnh vật chất liệu chì, than có đặc điểm khác với tranh vật liệu màu khác như thế nào?</i> - GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh một số bức tranh tĩnh vật chất liệu than, chì:  Nguyễn Bá Kiển, Tranh vật chất liệu chì Vũ Tuấn Minh, Quả, tranh chất liệu chì Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ - HS đọc nội dung kiến thức SGK, trao đổi, thảo luận theo sự hướng dẫn của GV. - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện HS trình bày về tranh tĩnh vật: - GV yêu cầu HS khác theo dõi, đặt câu hỏi để làm rõ các vấn đề cần quan tâm hoặc chưa rõ. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, bổ sung (nếu cần thiết)

vật chất liệu màu khác khi yếu tố hoà sắc được xử lý hiệu quả hơn.	- HS: Lắng nghe, ghi nhớ.
--	---------------------------

3. Hoạt động luyện tập :(10')

a. Mục tiêu: HS nhận biết được đặc điểm của thể loại tranh tĩnh vật chất liệu chì, than.

b. Nội dung: HS phân tích được một bức tranh tĩnh vật để nhận biết đặc điểm của thể loại tranh này.

c. Sản phẩm: Bài thuyết trình cá nhân.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
<i>* Luyện tập:</i> Phân tích một bức tranh tĩnh vật để nhận biết về các đặc điểm của thể loại tranh này.	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn HS liên hệ thực tế: Phân tích một bức tranh tĩnh vật để nhận biết về các đặc điểm của thể loại tranh này. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe, quan sát hướng dẫn của GV. - HS nhận nhiệm vụ và thực hiện. - GV quan sát việc tham gia hoạt động học trên lớp của HS và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện một số HS trình bày phân tích một bức tranh tĩnh vật về các đặc điểm của thể loại tranh này. - GV mời HS khác quan sát, nhận xét, góp ý. - HS: Lắng nghe, ghi nhớ. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - GV: Chính xác hóa lại nội dung bài học - HS: Ghi nhớ.

4. Hoạt động vận dụng : (5')

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học giải quyết vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: HS thực hành phân tích tranh của họa sĩ về thể loại tĩnh vật chất liệu chì,

c. Sản phẩm: Tranh ảnh và tư liệu liên quan đến bài học.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
<i>* Bài tập vận dụng:</i> HS phân tích bức tranh tĩnh vật của họa sĩ Trần Quốc Việt “Lọ và quả”.	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn HS dựa vào nội dung kiến thức đã học liên hệ thực tế và phân tích tranh.



Trần Quốc Việt, Lo và quả, tranh chất liệu chì¹⁾

- GV yêu cầu HS quan sát bố cục, ánh sáng, chất liệu...

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lắng nghe, quan sát hướng dẫn của GV.
- HS nhận nhiệm vụ và thực hiện.
- GV quan sát việc tham gia hoạt động học trên lớp của HS và hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện một số HS trình bày.
- GV mời các HS khác quan sát, nhận xét, góp ý.
- HS: Lắng nghe, ghi nhớ.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
- HS: Ghi nhớ.

5. Hướng dẫn học sinh tự học:(5')

- **Hướng dẫn học bài cũ:** Về nhà học bài cũ
- **Hướng dẫn chuẩn bị bài mới:** Suru tầm một vài tranh ảnh về nội dung bài mới của tiết tiếp theo.

B. HOẠT ĐỘNG NHẬN BIẾT(Tiết 12,13)

1. Hoạt động khởi động: 5'

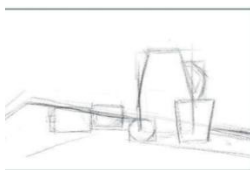
- a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú học tập cho học sinh.
- b. Nội dung:** Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi.
- c. Sản phẩm:** Hs vận dụng kiến thức vừa học để hoàn thành phần thảo luận nhóm.
- d. Tổ chức thực hiện:** GV trao đổi với HS về các bước dựng hình và xác định độ đậm nhạt của tranh tĩnh vật chất liệu chì, than.

2. Hình thành kiến thức mới : 20'

- a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nắm bắt được cách thực hiện một bức tranh tĩnh vật chất liệu chì, than.
- b. Nội dung:** Các bước thể hiện một bức tranh tĩnh vật chất liệu chì, than.
- c. Sản phẩm học tập:** Hiểu được các bước thể hiện một bức tranh tĩnh vật chất liệu chì hoặc than.
- d. Tổ chức thực hiện:**

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV - HS
II. NHẬN BIẾT: <i>1. Các bước vẽ một bức tranh tĩnh vật :</i>	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - Sau khi quan sát, GV giới thiệu cho HS các bước thể hiện một bức tranh tĩnh vật.

- Bước 1: Phác thảo bố cục, sắp xếp các sự vật bằng các hình khối đơn giản.



- Bước 2: Xác định hình chi tiết của sự vật, tẩy đi nét thừa.



- Bước 3: Thể hiện đậm - nhạt, sáng - tối của sự vật.



- Bước 4: Thể hiện tương quan giữa các sự vật trong không gian.



- Bước 5: Hoàn thiện sản phẩm.



- GV vừa giới thiệu vừa minh họa các bước lên bảng.

- GV gọi một số HS lên đặt mẫu vẽ trước lớp.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vừa quan sát Gv minh họa bảng vừa lắng nghe GV giới thiệu các bước thể hiện một bức tranh tĩnh vật chất liệu chì, than.

- HS lên bảng bày mẫu vẽ

- GV quan sát việc tham gia hoạt động học trên lớp của HS và hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- Gv mời đại diện một số HS trình bày lại các bước vẽ một bức tranh tĩnh vật.

- HS đặt mẫu.

- GV mời các HS khác quan sát, nhận xét, góp ý.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- HS: Lắng nghe, ghi nhớ.

3. Hoạt động luyện tập :(10')

a. Mục tiêu: HS biết bày mẫu, thực hành một bức tranh tĩnh vật chất liệu chì.

b. Nội dung: GV chuẩn bị một số tư liệu liên quan đến phân luyện tập.

c. Sản phẩm: Bài thực hành cá nhân.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
2. Bài tập luyện tập: Thể hiện một bức tranh tĩnh vật chất liệu chì, than.	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS thực hành: Bày mẫu và thể hiện một bức tranh tĩnh vật chất liệu chì, than. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe, quan sát hướng dẫn của GV.

	- HS nhận nhiệm vụ và thực hiện. - HS Bày mẫu và thực hiện một bức tranh tĩnh vật chì hoặc than. - GV quan sát việc tham gia hoạt động học trên lớp của HS và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện một số HS trình bày và <i>giới thiệu về sản phẩm tranh tĩnh vật chì hoặc than trước lớp.</i> - GV mời các HS khác quan sát, nhận xét, góp ý. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - HS: Lắng nghe, ghi nhớ.
---	---

4. Hoạt động vận dụng : (5')

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: HS thực hành sắp mẫu, vẽ tranh tĩnh vật.

c. Sản phẩm: Tranh ảnh sưu tầm của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
<i>* Bài tập về nhà:</i> HS sử dụng các đồ vật gia đình, sắp xếp bố cục phù hợp và thực hiện bức tranh tĩnh vật bằng chất liệu chì trên khổ giấy A4.	- GV hướng dẫn HS chọn đồ vật phù hợp và cách sắp xếp bố cục. - GV gợi ý HS vận dụng các bước để thực hành. - GV yêu cầu HS xác định nguồn sáng để thực hành sắc độ trong tranh chất liệu chì, than. HS về nhà thực hiện nhiệm vụ học tập và hoàn thiện bài thực hành. - HS lắng nghe, ghi nhớ.

5. Hướng dẫn học sinh tự học:(5')

- **Hướng dẫn học bài cũ:** Về nhà học bài cũ

- **Hướng dẫn chuẩn bị bài mới:** Sưu tầm một vài tranh ảnh liên quan đến tiết học sau, và nội dung bài mới.

C. HOẠT ĐỘNG THẢO LUẬN (Tiết 14)

1. Hoạt động khởi động: 5'

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh.

b. Nội dung: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: HS vận dụng kiến thức vừa học để hoàn thành phần thảo luận nhóm.

d. Tổ chức thực hiện: GV trao đổi với HS về các nội dung thảo luận ở SGK trang 30 Hội họa 10.

2. Hình thành kiến thức mới: 20'

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố nhận biết về thể loại tranh tĩnh vật chì, than.

b. Nội dung

- Căn cứ vào những kiến thức đã học, nêu cách nhận biết thể loại tranh tĩnh vật so với các thể loại khác;

- Hãy phân tích một bức tranh tĩnh vật chì hoặc than để làm rõ về ý tưởng, ngôn ngữ tạo hình của loại tranh này.

c. Sản phẩm: Nhận biết của HS về kiến thức, kỹ năng về tranh tĩnh vật chất liệu chì, than.

d. Tổ chức sự kiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
III, THẢO LUẬN: <i>1. Cách nhận biết thể loại tranh tĩnh vật so với tranh thể loại và chất liệu khác:</i> • Nghệ thuật sắp đặt trong tranh tĩnh vật : Vẽ về những đồ vật thân thuộc trong cuộc sống hàng ngày được sắp xếp theo một trật tự cố định, vị trí của từng đồ vật thể hiện dụng ý nghệ thuật của mỗi họa sĩ. • Nghệ thuật ẩn dấu giản dị : Từ những đồ vật vô tri vô giác nhưng qua sự tỉ mỉ và công phu từ đôi bàn tay tài hoa của người họa sĩ đã biến thành một bức tranh đẹp. Những bức tranh tĩnh vật dù được dùng màu nhạt hay đậm, nét vẽ thô cứng hay trau chuốt đều tạo ấn tượng mạnh cho người xem. • Cái động trong cái tĩnh: Tranh tĩnh vật minh họa những đồ vật ở trạng thái tĩnh nhưng lại không phải tĩnh, những người nghệ sĩ tiết lộ qua hình ảnh minh họa	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV tổ chức cho HS chia nhóm thảo luận theo hai nội dung: + Nêu cách nhận biết thể loại tranh tĩnh vật so với tranh thể loại và chất liệu khác. + HS, nhóm HS hoặc GV lựa chọn tranh cho HS để phân tích làm rõ đặc điểm của tranh tĩnh vật chất liệu chì, than (2 - 3 tranh khác nhau) nhằm thể hiện sự đa dạng về ngôn ngữ, nội dung, hình thức trong tranh tĩnh vật chất liệu chì, than. Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS căn cứ vào những kiến thức đã học, nêu cách nhận biết thể loại tranh tĩnh vật so với các thể loại khác; - HS phân tích một bức tranh tĩnh vật chì hoặc than để làm rõ về ý tưởng, ngôn ngữ tạo hình của loại tranh này. - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp:

sống động trong những bức tranh tĩnh vật. Mang đến sự an yên.	+ HS chọn 1-2 bức tranh tĩnh vật chì hoặc than và phân tích để làm rõ về ý tưởng, ngôn ngữ tạo hình của loại tranh này. - GV yêu cầu các HS khác theo dõi, đặt câu hỏi để làm rõ các vấn đề cần quan tâm hoặc chưa rõ. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.
--	--

3. Hoạt động luyện tập :(10')

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố, luyện tập, vận dụng các kiến thức vừa học.

b. Nội dung: Phân tích một bức tranh để làm rõ về ý tưởng, ngôn ngữ tạo hình của thể loại tranh tĩnh vật.

c. Sản phẩm học tập: Bài thuyết trình

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
2. Phân tích một bức tranh để làm rõ về ý tưởng, ngôn ngữ tạo hình của thể loại tranh tĩnh vật. 	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS viết bài thuyết trình phân tích một bức tranh để làm rõ về ý tưởng, ngôn ngữ tạo hình của thể loại tranh tĩnh vật. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe, quan sát hướng dẫn của GV. - HS nhận nhiệm vụ và thực hiện. - GV quan sát việc tham gia hoạt động học trên lớp của HS và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện một số HS trình bày trước lớp. - GV mời các HS khác quan sát, nhận xét, góp ý. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

4. Hoạt động vận dụng : (5')

a. Mục tiêu: Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.

b. Nội dung: HS làm rõ ý tưởng, ngôn ngữ tạo hình của thể loại tranh tĩnh vật chì qua hình thức phân tích tranh.

c. Sản phẩm: Bài luận cá nhân.

d. Tổ chức thực hiện:

Sản phẩm dự kiến	Hoạt động của GV và HS
<i>* Bài tập vận dụng:</i> HS lựa chọn 1 đồ vật và quả đơn giản, HS sắp xếp mẫu thực hành kí họa chì. HS dựa vào bài vẽ của mình để làm rõ ý tưởng, ngôn ngữ tạo hình của thể loại tranh tĩnh vật chì qua hình thức phân tích tranh. 	Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV hướng dẫn HS lựa chọn 1 đồ vật và quả đơn giản, HS sắp xếp mẫu thực hành kí họa chì. - GV yêu cầu HS dựa vào bài vẽ trên để viết bài thuyết trình phân tích một bức tranh để làm rõ về ý tưởng, ngôn ngữ tạo hình của thể loại tranh tĩnh vật. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS lắng nghe, quan sát hướng dẫn của GV. - HS nhận nhiệm vụ và thực hiện. - GV quan sát việc tham gia hoạt động học trên lớp của HS và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện một số HS trình bày trước lớp. - GV mời các HS khác quan sát, nhận xét, góp ý. - GV nhắc nhở HS về nhà hoàn thiện phần bài tập nếu chưa xong. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. - HS lắng nghe, ghi nhớ.

5. Hướng dẫn học sinh tự học:(5')

- **Hướng dẫn học bài cũ:** Về nhà học bài cũ, hoàn thành bài tập vận dụng.
- **Hướng dẫn chuẩn bị bài mới:** Suru tầm một vài tranh ảnh về nội dung bài mới của tiết tiếp theo .

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (Tiết 15,16)**1. Hoạt động khởi động: 5'**

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh

b. Nội dung: Hs dựa vào hiểu biết để trả lời câu hỏi trong phần thảo luận đưa ra.

c. Sản phẩm: Hs vận dụng kiến thức vừa học để hoàn thành phần thảo luận cá nhân, nhóm (nếu có).

d. Tổ chức thực hiện:

GV trình chiếu cho HS xem một số tranh tĩnh vật đơn giản của HS các năm trước và tranh tĩnh vật của các HS nổi tiếng.

HS quan sát, lắng nghe .

2. Hình thành kiến thức mới: 20'

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- Giúp HS nắm vững kiến thức, kỹ năng về tranh chất liệu chì, than.
- Sử dụng chất liệu chì hoặc than để diễn tả lại một vật mẫu HS yêu thích.

b. Nội dung: Thực hiện một bức tranh diễn tả đồ vật yêu thích.

c. Sản phẩm: Tranh của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

(1) Hoạt động trên lớp:

- GV gợi ý HS chọn đối tượng;
- GV gợi ý HS quan sát đối tượng: *hình dáng, trạng thái, đặc điểm chính, xác định nguồn sáng (nếu có).*
- GV gợi ý HS có thể tham khảo các bước thể hiện trong SGK ở mục Nhận biết.

(2) Hoạt động tại nhà:

- GV giao nhiệm vụ cho HS: *Thể hiện một bức tranh diễn tả đồ vật hoặc nhóm đồ vật yêu thích bằng chất liệu chì hoặc than dựa theo những gì được hướng dẫn tại lớp.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS lựa chọn đối tượng, quan sát đối tượng: hình dáng, trạng thái, đặc điểm chính, xác định nguồn sáng (nếu có).
- HS về nhà thể hiện một bức tranh diễn tả đồ vật hoặc nhóm đồ vật yêu thích bằng chất liệu chì hoặc than dựa theo những gì được hướng dẫn tại lớp.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

HS báo cáo sản phẩm mỹ thuật vào tiết học sau.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, kết thúc tiết học.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại nội dung kiến thức đã học về:
 - + *Hiểu được thế nào là tranh tĩnh vật.*
 - + *Sắp xếp thực hành vẽ một bức tranh tĩnh vật bằng những chất liệu chì hoặc than.*
- Hoàn thành các yêu cầu của GV trong tiết học.
- Đọc và tìm hiểu trước Nội dung Thiết kế công nghiệp. Bài 1: Ngành Thiết kế công nghiệp trong đời sống xã hội.